

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA  
Số: 07 /2023/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Khánh Hòa, ngày 24 tháng 3 năm 2023.

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý  
chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 506/TTr-STNMT ngày 20 tháng 11 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá

nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND Quốc hội (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa;
- TT Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TL.33 <sup>44</sup>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**

**QUY ĐỊNH****Phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Kèm theo Quyết định số 03./2023./QĐ-UBND ngày 24. tháng 5. năm 2023.  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định chi tiết về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý đối với chất thải rắn công kênh (không áp dụng đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại); trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức và cá nhân liên quan đến việc quản lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý liên quan đến chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Chất thải rắn công kênh là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như tủ, giường, nệm, bàn, ghế hoặc các vật dụng tương tự khác hoặc gốc cây, thân cây, cành cây.

2. Phân loại chất thải rắn công kênh là hoạt động phân loại các sản phẩm chất rắn công kênh sau khi tháo dỡ thành các sản phẩm có khả năng tái chế, tái sử dụng và thải bỏ.

3. Đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh là tổ chức, cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt hoặc chất thải công kênh.

4. Điểm tập kết chất thải rắn công kênh là điểm tiếp nhận chất thải rắn công kênh đã hoặc chưa xử lý sơ bộ (tháo dỡ, giảm kích thước) được chính



quyền địa phương quy định và công bố.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN CÔNG KÈNH**

#### **Điều 4. Phân loại chất thải rắn công kênh**

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân và hộ gia đình có phát sinh chất thải rắn công kênh (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) có trách nhiệm tháo dỡ và giảm kích thước chất thải bỏ đến mức có thể lưu chứa được trong xe thu gom rác đẩy tay trước khi vận chuyển đến điểm tập kết. Trường hợp, tổ chức, cá nhân không tự tháo dỡ, giảm kích thước tại nơi phát sinh chất thải thì phải tháo dỡ và phân loại chất thải rắn công kênh tại điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý; hoặc tự thỏa thuận với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh để thực hiện việc tháo dỡ và phân loại chất thải rắn công kênh.

2. Chất thải rắn công kênh sau khi tháo dỡ phải phân loại thành các sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng và chỉ thải bỏ các thành phần không thể tái chế, tái sử dụng để giảm thiểu tối đa việc phát thải ra môi trường và tận dụng triệt để giá trị nguồn tài nguyên từ chất thải.

#### **Điều 5. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh**

1. Tổ chức, cá nhân tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị thu gom chất thải rắn công kênh đến thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh đến địa điểm tập kết (do Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quy định) hoặc đến cơ sở xử lý.

2. Chất thải rắn công kênh sau khi tháo dỡ, giảm kích thước được vận chuyển và xử lý như chất thải rắn sinh hoạt.

3. Chất thải rắn công kênh được thu gom, vận chuyển từ nguồn thải đến điểm tập kết và đến điểm xử lý phải được vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển chuyên dụng hoặc bằng các phương tiện đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công kênh phải đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; đảm bảo không rơi vãi chất thải, rò rỉ nước thải, phát tán mùi hôi trong quá trình vận chuyển.

5. Chất thải rắn công kênh sau khi tập kết về điểm tiếp nhận phải được vận chuyển đi xử lý theo quy định để không ảnh hưởng đến môi trường và cảnh quan khu vực.

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của tổ chức, cá nhân

#### 1. Trách nhiệm

a) Tổ chức, cá nhân có phát sinh chất thải rắn công kênh có trách nhiệm xử lý (chia, cắt nhỏ, tháo rời, buộc gọn chất thải rắn công kênh,...) đúng quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này.

b) Đối với chất thải rắn công kênh là vật dụng gia đình được thải bỏ có kích thước lớn như: tủ, giường, nệm, bàn, ghế salon, tranh, gốc cây, thân cây, cành cây to... tổ chức, cá nhân phải tự thỏa thuận với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh đến nơi tiếp nhận, xử lý. Trong thời gian đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh chưa đến vận chuyển đi xử lý, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản, không được tập kết ra vỉa hè, lòng đường, khu vực công cộng.

c) Tổ chức, cá nhân phải tháo dỡ để giảm kích thước chất thải rắn công kênh và tự vận chuyển đến điểm tập kết theo quy định; có thể thỏa thuận với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt để tháo dỡ, giảm kích thước, thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh và thanh toán chi phí theo hợp đồng đã ký kết. Nếu tổ chức, cá nhân không thực hiện mà gây mất vệ sinh, mất mỹ quan nơi công cộng hoặc cản trở giao thông, ảnh hưởng đến người khác thì phải bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

d) Trường hợp tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải rắn công kênh bị đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh từ chối thu gom, vận chuyển thì phải có trách nhiệm tự vận chuyển chất thải công kênh của mình đến nơi xử lý; nếu không thực hiện mà gây mất vệ sinh, mất mỹ quan nơi công cộng hoặc cản trở giao thông, ảnh hưởng đến người khác thì phải bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

#### 2. Quyền hạn

a) Được nhà nước bảo đảm việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh khi đã thanh toán đầy đủ chi phí dịch vụ theo quy định.

b) Được khen thưởng, tuyên dương và công nhận gia đình văn hóa khi tham gia thực hiện tốt phong trào, chương trình hoặc hiến kế, góp ý nhằm góp phần bảo vệ môi trường.



c) Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã các vấn đề liên quan đến giá dịch vụ hợp đồng, đánh giá chất lượng cung ứng các dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn.

## **Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh**

### 1. Trách nhiệm

a) Thực hiện nghiêm việc phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải công kênh đúng quy định tại Điều 6 của Quy định này và các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh đúng theo hợp đồng đã ký kết; đảm bảo chất thải được thu gom, vận chuyển theo đúng quy định; không được làm rơi vãi, vứt bừa bãi ra môi trường. Trường hợp từ chối thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh thì phải có thông báo nêu rõ lý do từ chối xử lý.

c) Căn cứ vào các chi phí phát sinh thực tế hợp lý, hợp lệ để tự xác định và quyết định mức giá thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh và thực hiện niêm yết giá, công khai thông tin về giá thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh theo quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm b khoản 5, khoản 6 Điều 12 Luật giá ngày 20/6/2012.

d) Công bố công khai cho người dân biết số điện thoại và quy trình thu gom, xử lý sơ bộ, vận chuyển, xử lý từng nhóm chất thải công kênh trên trang thông tin điện tử của đơn vị để tổ chức, cá nhân biết liên hệ khi có nhu cầu chuyển giao chất thải công kênh.

e) Đảm bảo đủ yêu cầu về nhân lực, phương tiện và thiết bị xử lý sơ bộ, thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn công kênh khi có yêu cầu.

### 2. Quyền hạn

a) Được thanh toán đúng và đủ giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh theo hợp đồng đã ký kết.

b) Có quyền từ chối thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh không được xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 6.

c) Được thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

### 1. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các quy định về quản lý chất thải rắn công kênh và xử lý các hành vi vi phạm về quản lý chất thải rắn công kênh theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

## 2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

Yêu cầu Chủ đầu tư xây dựng công trình, ban quản lý khu đô thị mới, chung cư, tòa nhà văn phòng phải bố trí điểm tập kết chất thải rắn công kênh phù hợp trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành để phục vụ nhu cầu thải bỏ chất thải rắn công kênh của tất cả người dân sinh sống tại khu đô thị mới, chung cư, tòa nhà văn phòng.

## 3. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải tăng cường kiểm tra thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với vận chuyển chất thải công kênh trên các tuyến đường tỉnh và quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải và Tổng cục Đường bộ Việt Nam ủy quyền Sở Giao thông vận tải quản lý.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải công kênh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

## 4. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh; thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường của cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn tỉnh.

## 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý chất thải rắn công



kênh của các tổ chức, cá nhân và các đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn công kênh theo đúng quy định này.

### **Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn:

a) Thông báo công khai vị trí các điểm tiếp nhận, tập kết; địa chỉ và số điện thoại các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của xã, phường, thị trấn để người dân biết thực hiện đúng quy định; quy định thời gian chuyển giao và thu gom chất thải rắn công kênh tại điểm tiếp nhận, tập kết để đảm bảo kết nối hiệu quả giữa công tác thu gom tại điểm tập kết với công tác vận chuyển chất thải và đảm bảo vệ sinh, mỹ quan đô thị.

b) Kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh; xử lý hành vi vi phạm pháp luật về quản lý chất thải rắn công kênh theo thẩm quyền; xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân liên quan đến thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công kênh.

c) Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân quản lý chất thải rắn công kênh đúng quy định; hướng dẫn cộng đồng dân cư giám sát và công khai trường hợp không tuân thủ quy định về quản lý chất thải công kênh.

d) Rà soát, xác định địa điểm tiếp nhận, tập kết chất thải rắn công kênh trên địa bàn quản lý phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo vệ sinh môi trường.

2. Ban hành theo thẩm quyền quy định, chương trình, kế hoạch về quản lý chất thải rắn công kênh.

3. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý chất thải công kênh tại các địa phương.

4. Chủ trì và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và quản lý chất thải rắn công kênh.

### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Sở Tài nguyên và môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quy định này.



2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện; báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

